

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/DS-ST

Ngày: 17-8-2017

V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự
mua bán tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Tự.

Ông Võ Văn Vui.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Châu, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2016/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn H (sau đây gọi là Công ty H); địa chỉ trụ sở: Số 1, khu phố M, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hoài N – chức vụ Giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Thế A - chức danh: Nhân viên (giấy ủy quyền ngày 07-3-2017); có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn máy sấy T (sau đây gọi tắt là Công ty T); địa chỉ trụ sở: Tổ M, ấp N, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- *Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Ông Ngô Văn T – chức vụ Giám đốc là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 3 năm 2017 của nguyên đơn và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ngày 07-7-2016 Công ty H và Công ty T có ký kết Hợp đồng mua bán số: 15188 HĐMB/TN-2016 về việc mua bán máy sấy. Theo đó Công ty H đặt hàng Công ty T xây dựng và lắp đặt thiết bị buồng sấy dùng củi Model 3 (B3) với tổng giá trị là 140.000.000 đồng, tổng thời gian thực hiện hợp đồng là 30 ngày tính từ ngày Công ty T nhận được tiền tạm ứng.

Ngày 02-8-2016 Công ty H đã chuyển khoản tiền tạm ứng đợt 1 cho Công ty T với số tiền 40.000.000 đồng theo đúng thỏa thuận tại Điều IV của hợp đồng. Tuy nhiên Công ty T không thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng. Công ty H đã yêu cầu Công ty T hoàn trả khoản tiền tạm ứng đợt 1 là 40.000.000 đồng, Công ty T đề nghị trả làm hai đợt, cụ thể: đợt 1 vào ngày 22-12-2016 trả 20.000.000 đồng và đợt 2 vào ngày 30-12-2016, nhưng đến nay Công ty T vẫn không thực hiện theo cam kết. Nay Công ty H yêu cầu Công ty T hoàn trả số tiền 40.000.000 đồng và tiền phạt hợp đồng theo khoản 2 Điều 8 của Hợp đồng bằng 0.1% phần tiền đã tạm ứng trên một ngày chậm giao hàng theo hợp đồng tính từ ngày 01-9-2016 đến ngày 07-7-2017 là 307 ngày: $40.000.000 \text{ đồng} \times 0.1\% \times 307 \text{ ngày} = 12.280.000 \text{ đồng}$, tổng cộng 52.280.000 đồng.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vẫn cố tình vắng mặt nên không có văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn và bị đơn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của Công ty H có đơn xin vắng mặt; Công ty T là bị đơn tuy vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 427 của Bộ luật Dân sự năm 2005 thì thời hiệu để người khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp về hợp đồng dân sự là 02 năm, kể từ thời điểm ngày 30-12-2016 tức là sau ngày Công ty T hứa trả nợ đợt 02 nên thời hiệu khởi kiện của Công ty H vẫn còn.

[3] Xét thấy ngày 02-8-2016 Công ty H đã chuyển khoản tiền tạm ứng đợt 1 cho Công ty T với số tiền 40.000.000 đồng theo đúng thỏa thuận tại Điều IV của Hợp đồng mua bán số: 15188 HĐMB/TN-2016. Tuy nhiên Công ty T không thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng. Công ty H đã yêu cầu Công ty T hoàn trả khoản tiền tạm ứng đợt 1 là 40.000.000 đồng, Công ty T đề nghị trả làm hai đợt, cụ thể: đợt 1 vào ngày 22-12-2016 trả 20.000.000 đồng và đợt 2 vào ngày 30-12-2016, nhưng đến nay Công ty T vẫn không thực hiện theo cam kết là vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

[3.1] Công ty H yêu cầu Công ty T hoàn trả số tiền 40.000.000 đồng và tiền phạt hợp đồng theo khoản 2 Điều 8 của hợp đồng bằng 0.1% phần tiền đã tạm ứng trên một ngày chậm giao hàng theo hợp đồng tính từ ngày 01-9-2016 đến ngày 07-7-2017 là 307 ngày: $40.000.000 \text{ đồng} \times 0.1\% \times 307 \text{ ngày} = 12.280.000 \text{ đồng}$, tổng cộng 52.280.000 đồng là phù hợp với Điều 422 của Bộ luật Dân sự năm 2005 nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn và bị đơn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét đề nghị này phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 303, Điều 422, Điều 428 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn H yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn máy sấy T trả lại tiền gốc ứng trước và tiền phạt theo thỏa thuận của Hợp đồng mua bán tài sản mua bán số: 15188 HĐMB/TN-2016, ngày 07-7-2016.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn máy sấy T có nghĩa vụ trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn H số tiền 52.280.000 (Năm mươi hai triệu hai trăm tám mươi nghìn) đồng.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn máy sấy T phải chịu 2.614.000 (Hai triệu sáu trăm mười bốn nghìn) đồng; Công ty Trách nhiệm hữu hạn H không chịu án phí; hoàn trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn H tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0014980 ngày 07-3-2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Chi cục THADS H.D;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Khanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Khanh

